ỦY BAN NHÂN DÂN **XÃ ĐÔNG KINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 105 /KH-UBND	*Đông Kinh, ngày 04 tháng 5 năm 2026*

KẾ HOẠCH
Triển khai tổng rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn xã Đông Kinh

Thực hiện Kế hoạch số 206/KH-UBND ngày 20/04/2026 của UBND tỉnh Hà Tĩnh về việc Triển khai tổng rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh. Ủy ban nhân dân xã ban hành Kế hoạch triển khai trên địa bàn xã với các nội dung sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Xác định nội dung các công việc, thời hạn, tiến độ hoàn thành, trách nhiệm của UBND xã, các cơ quan, đơn vị, tổ chức có liên quan trong việc tổ chức triển khai tổng rà soát hệ thống văn bản QPPL trên địa bàn xã theo Nghị quyết số 2092/NQ-UBTVQH15 ngày 03/4/2026 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về tổng rà soát hệ thống văn bản QPPL và Quyết định số 05/QĐ-BCĐ ngày 10/4/2026 của Ban Chỉ đạo Tổng rà soát hệ thống văn bản QPPL.

- Việc ban hành Kế hoạch là cơ sở để UBND xã chỉ đạo, đôn đốc các phòng ban, ngành, cơ quan, đơn vị triển khai tổng rà soát hệ thống văn bản QPPL trên địa bàn xã.

- Việc thực hiện tổng rà soát hệ thống văn bản QPPL là nhiệm vụ có ý nghĩa quan trọng, mang tính chiến lược, góp phần hoàn thiện đồng bộ hệ thống văn bản QPPL của xã; khắc phục triệt để các nội dung chồng chéo, vướng mắc, mâu thuẫn, quy định không rõ ràng làm phát sinh chi phí xã hội.

2. Yêu cầu

- Kế hoạch phải bám sát Nghị quyết số 2092/NQ-UBTVQH15 và Quyết định số 05/QĐ-BCĐ; tuân thủ đầy đủ các quy định pháp luật về rà soát, tổng rà soát hệ thống văn bản QPPL tại Luật Ban hành văn bản QPPL số 64/2025/QH15, được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 87/2025/QH15 và Nghị định hướng dẫn.

- Phát huy vai trò chủ động, tích cực và trách nhiệm của người đứng đầu các ban, ngành, cơ quan, đơn vị trong chỉ đạo trực tiếp và chịu trách nhiệm về kết quả tổng rà soát văn bản QPPL thuộc phạm vi quản lý; bảo đảm sự phối hợp chặt chẽ, hiệu quả trong quá trình thực hiện.

- Bảo đảm việc chỉ đạo, hướng dẫn, đôn đốc tổ chức thực hiện nhiệm vụ tổng rà soát văn bản QPPL được kịp thời, hiệu quả, chất lượng.

- Tăng cường ứng dụng công nghệ số, trí tuệ nhân tạo (AI) hỗ trợ thực hiện tổng rà soát, đề xuất giải pháp hoàn thiện hệ thống pháp luật.

- Trong quá trình rà soát, xác định được các nội dung phát sinh từ thực tiễn nhưng văn bản pháp luật của Trung ương, của tỉnh chưa có hướng dẫn, chưa điều chỉnh, từ đó đề xuất ban hành văn bản QPPL để có cơ sở thực hiện, quản lý.

- Kết quả rà soát hệ thống văn bản QPPL phải chỉ rõ từng văn bản, từng điều khoản, từng nội dung cần xử lý, kèm theo phương án xử lý rõ ràng (sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới), xác định cơ quan chủ trì, thời hạn hoàn thành.

II. ĐỐI TƯỢNG, PHẠM VI, NỘI DUNG TỔNG RÀ SOÁT HỆ THỐNG VĂN BẢN QPPL

1. Đối tượng, phạm vi

Đối tượng tổng rà soát là toàn bộ các văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân xã, Ủy ban nhân dân xã ban hành còn hiệu lực; các văn bản quy phạm pháp luật đã được ban hành nhưng chưa có hiệu lực tính đến hết ngày 31/10/2026.

2. Nội dung

- Rà soát về sự phù hợp với chủ trương, đường lối của Đảng; tính hợp hiến, hợp pháp, tính thống nhất của hệ thống pháp luật; sự phù hợp với định hướng hoàn thiện hệ thống pháp luật, chủ trương đẩy mạnh phân cấp, phân quyền.

- Rà soát về tính tương thích với điều ước quốc tế mà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên.

- Rà soát để đáp ứng yêu cầu cắt giảm, đơn giản hóa điều kiện hành nghề, đầu tư, kinh doanh, thủ tục hành chính bất hợp lý, tạo gánh nặng chi phí tuân thủ.

- Rà soát phát hiện quy định pháp luật không rõ ràng, có nhiều cách hiểu khác nhau, không hợp lý, không khả thi, gây khó khăn trong áp dụng, thực hiện pháp luật.

- Rà soát phát hiện lĩnh vực, nội dung, quan hệ xã hội chưa có quy định pháp luật điều chỉnh.

- Rà soát đánh giá việc đáp ứng yêu cầu quản lý Nhà nước trong tình hình mới của các quy định pháp luật; đồng thời xem xét, làm rõ tác động của các quy định đối với việc khơi thông, huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh theo hướng nhanh, bền vững.

III. NHIỆM VỤ CỤ THỂ

1. Thành lập Tổ rà soát của xã do đại diện Lãnh đạo UBND xã làm Tổ trưởng, để triển khai thực hiện nhiệm vụ, bảo đảm sự phối hợp hiệu quả và huy động sự tham gia tích cực của cán bộ, công chức có năng lực, kinh nghiệm, trình độ chuyên môn sâu và các chuyên gia trong các lĩnh vực

Trách nhiệm thực hiện: Văn phòng HĐND và UBND xã.

Thời gian hoàn thành: Ngay sau khi UBND tỉnh ban hành Kế hoạch.

Sản phẩm: Quyết định thành lập Tổ rà soát của xã.

2. Xây dựng Kế hoạch rà soát văn bản QPPL của UBND xã đối với các văn bản do HĐND, UBND cấp xã ban hành

Trách nhiệm thực hiện: Văn phòng HĐND và UBND xã tham mưu Ủy ban nhân dân xã ban hành văn bản triển khai.

Thời gian hoàn thành: Ngay sau khi UBND tỉnh ban hành Kế hoạch.

Sản phẩm: Kế hoạch thực hiện tổng rà soát hệ thống văn bản QPPL.

3. Tổ chức tuyên truyền, quán triệt Kế hoạch tổng rà soát văn bản QPPL trên địa bàn xã

Trách nhiệm thực hiện: Các phòng, ban, Trung tâm phục vụ hành chính công, Trung tâm dịch vụ tổng hợp, các ngành, cơ quan, đơn vị cấp xã có liên quan.

Thời gian thực hiện: Ngay sau khi Kế hoạch này được ban hành.

Sản phẩm: Tin, bài đăng trên Trang Thông tin điện tử của xã; văn bản chỉ đạo triển khai thực hiện.

4. Nghiên cứu ứng dụng công nghệ số, trí tuệ nhân tạo (AI) hỗ trợ thực hiện rà soát văn bản QPPL; tiếp tục chuẩn hóa, làm sạch và cập nhật kịp thời, đầy đủ, chính xác thông tin, dữ liệu văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật

4.1. Triển khai hướng dẫn, ứng dụng công nghệ số, trí tuệ nhân tạo (AI) hỗ trợ thực hiện rà soát văn bản QPPL trên địa xã

Cơ quan chủ trì: Phòng văn hóa – Xã hội.

Cơ quan phối hợp: Các phòng, cơ quan, đơn vị có liên quan.

Thời gian thực hiện: Sau khi được Sở Khoa học và Công nghệ đưa vào vận hành, sử dụng.

Sản phẩm: Kết quả rà soát văn bản QPPL có sử dụng công cụ hỗ trợ AI.

4.2. Ứng dụng, vận hành hệ thống thông tin, báo cáo trực tuyến hỗ trợ, phục vụ tổng rà soát hệ thống văn bản QPPL

Cơ quan chủ trì: Văn phòng HĐND và UBND.

Thời gian thực hiện: Ngay sau khi hệ thống được Trung ương vận hành.

Sản phẩm: Nhiệm vụ tổng rà soát văn bản được hỗ trợ thực hiện qua hệ thống phần mềm.

5. Thực hiện rà soát, xây dựng Báo cáo tình hình triển khai, kết quả tổng rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật

- *Cơ quan chủ trì*: Phòng, ban, ngành, cơ quan, đơn vị, ban, ngành xã.

- *Cơ quan phối hợp*: Văn phòng HĐND và UBND.

- Thời gian hoàn thành:

+ Các đơn vị báo cáo tình hình, kết quả tổng rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật gửi Ủy ban nhân dân xã (qua Văn phòng HĐND và UBND xã) tổng hợp theo hướng dẫn: trước ngày 25/5/2026.

+ Báo cáo kết quả tổng rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn xã gửi Sở Tư pháp: trước ngày 27/05/2026.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện Kế hoạch do ngân sách Nhà nước đảm bảo, được bố trí bổ sung trong kinh phí hoạt động của phòng, cơ quan, đơn vị, ban, ngành theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các nguồn kinh phí hợp pháp khác.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ được giao, các phòng, cơ quan, đơn vị, ban, ngành xã căn cứ nội dung Kế hoạch này, chủ động tổ chức triển khai thực hiện bảo đảm tiến độ, chất lượng và hiệu quả. Trong quá trình thực hiện, kịp thời trao đổi, phối hợp với cơ quan đầu mối *(Văn phòng HĐND và UBND)* để xử lý các khó khăn, vướng mắc; trường hợp vượt thẩm quyền, báo cáo Ủy ban nhân dân xã xem xét, chỉ đạo.

2. Giao Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân là cơ quan thường trực, chủ trì, phối hợp với các phòng, cơ quan, đơn vị, ban, ngành xã tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch này; theo dõi, đôn đốc, hướng dẫn, tổng hợp kết quả thực hiện, kịp thời tham mưu Ủy ban nhân dân xã báo cáo theo yêu cầu của các cơ quan đối với nhiệm vụ triển khai tổng rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật.

Trên đây là Kế hoạch triển khai tổng rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn xã Đông Kinh. Trong quá trình tổ chức thực hiện, có phát sinh khó khăn, vướng mắc phản ánh về Văn phòng HĐND và UBND xã để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân xã chỉ đạo kịp thời./.

Nơi nhận:
- Sở Tư pháp;
- Chủ tịch, các PCT UBND xã;
- Các phòng, ban, ngành, cơ quan trên địa bàn xã;
- Trung tâm dịch vụ tổng hợp;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Trần Văn Hương